

Bản án số: 132/2023/HS-ST

Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu Đông

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và bà Trịnh Thị Huệ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy H - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng xx năm xxxx, tại huyện P, tỉnh Hưng Yên; nơi thường trú: xóm B, thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nơi ở hiện tại: tổ B, khu B, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty than K; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy C và bà: Vũ Thị B; vợ, con: chưa có. Tiền án: ngày 13/4/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 16/6/2022, chấp hành xong bản án. Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 24/02/2009, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng 02 ngày về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Đã chấp hành xong bản án;

+ Ngày 13/01/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự 1999. Ngày 30/8/2017, chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/5/2023, áp dụng biện pháp: Tạm giam từ ngày 28/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Hoàng Trung H - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng xx năm xxxx, tại huyện S, tỉnh Lai Châu; nơi thường trú (từ ngày 25/8/2011 đến ngày 09/9/2015): tổ dân phố S, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện tại: tổ B, khu B, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty than K; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông: Hoàng Svà bà: Lò Thị L; có vợ là Trương Thị H (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm xxxx, con nhỏ sinh năm xxxx. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/5/2023, áp dụng biện pháp: Tạm giam từ ngày 28/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: ông Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Tiến L, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy H và Hoàng Trung H có quan hệ quen biết nhau, cùng làm việc tại Công ty than K. Trung H biết Duy H là người sử dụng ma túy và có bán ma túy. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/5/2023, Trung H gọi điện thoại cho Duy H, hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine. Duy H đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực trước cổng Công ty than K, thuộc tổ B, khu B, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 10 phút sau, Duy H gặp Trung H tại điểm hẹn rồi giao dịch ma túy. Sau đó, Trung H mang ma túy về phòng trọ, một mình sử dụng hết.

Tiếp theo, khoảng 13 giờ 45 phút ngày 19/5/2023, Trung H gọi điện thoại cho Duy H, hỏi mua 800.000 đồng ma túy, mục đích để sử dụng. Duy H đồng ý và hẹn giao dịch tại ngõ vào phòng trọ của Duy H ở tổ S, khu B, phường M. Một lúc sau, Trung H đến điểm hẹn mua 04 gói ma túy, với giá 800.000 đồng của Duy H. Giao dịch xong, Trung H cầm ma túy đi đến khu vực thuộc khu M, phường M thì bị Công an thành phố C bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 04 gói giấy đều chứa ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,138 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 xe đạp.

Cơ quan điều tra tiến hành giữ Nguyễn Duy H trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ: số tiền 800.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Duy H, thu giữ trên mặt bàn tại phòng ngủ của Duy H 02 gói giấy chứa tổng 0,581 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để bán.

(Theo kết luận giám định số 629/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh)

Kết luận giám định số 644/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh thể hiện: tìm thấy Morphine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong nước tiểu thu của Hoàng Trung H, Nguyễn Duy H

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Trung H và Nguyễn Duy H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung trên. Nguyễn Duy H khai thêm: Ngày 14/5/2023, Duy H mua 02 gói ma túy giá 1.000.000 đồng của một người phụ nữ không quen biết tại xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên. Vào các ngày 18, 19/5/2023, Duy H chia nhỏ số ma túy trên ra bán cho Trung H, phần còn lại mục đích để bán. Số tiền 800.000 đồng bị thu giữ chính là tiền bán ma túy cho Trung H.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Tiến L trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với nhau và phù hợp lời khai nhận của bị cáo Hoàng Trung H.

Tại bản Cáo trạng số: 111/CT-VKSCP ngày 18/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật

Hình sự; bị cáo Hoàng Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị **cáo** đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H từ **07 năm 6** tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/5/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Trung H từ **12 tháng đến 15** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/5/2023

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo và số tiền 800.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy H; truy thu của bị cáo Duy H số tiền 200.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận. Tại lời nói sau cùng cả hai bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy H và Hoàng Trung H đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/5/2023; Biên bản kiểm tra điện thoại; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/5/2023 tại tổ B, khu B, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nguyễn Duy H bán trái phép 01 gói ma túy giá 200.000 đồng cho Hoàng Trung H, Trung H đã sử dụng hết. Tiếp đến, khoảng 13 giờ 45 phút ngày 19/5/2023 tại tổ B, khu B, phường M, thành phố C, Duy H bán trái phép 04 gói chứa tổng số 0,138 gam chất ma túy, loại Heroine, giá 800.000 đồng cho Hoàng Trung H, để Trung H sử dụng. Ngoài ra,

tại nơi ở thuộc tổ B, khu B, phường M, Nguyễn Duy H còn tàng trữ trái phép 0,581 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Duy H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Trung H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 111/CT-VKSCP ngày 18/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm; nhân thân các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của người sử dụng mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; biết và nhận thức được tác hại của ma túy, các quy định nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì ý thức rèn luyện tu dưỡng, sống buông thả nên đã bất chấp pháp luật, Nguyễn Duy H 02 lần cố ý bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Trung H để kiếm lợi; Hoàng Trung H cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Về nhân thân: Nguyễn Duy H có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xử lý hình sự, trong đó có hành vi phạm tội về ma túy; Hoàng Trung H có nhân thân tốt.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Trung H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Duy H chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội do cố ý, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: các bị cáo là đối tượng nghiện, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với ma túy hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 02 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng thu giữ của Nguyễn Duy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím bấm, thu giữ của Hoàng Trung H. Các bị cáo khai 02 điện thoại này dùng liên lạc để mua bán ma túy và hẹn địa điểm giao nhận, dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 800.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy H: đây là tiền bị cáo bán ma túy cho Hoàng Trung H; số tiền 200.000 đồng là tiền Duy H thu được do

bán ma túy cho Trung H ngày 18/5/2023, là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu 800.000 đồng, truy thu 200.000 đồng của Duy H sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người phụ nữ Nguyễn Duy H khai bán ma túy cho Duy H, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với 01 phong bì niêm phong đĩa DVD lưu trữ nội dung lời khai của Nguyễn Duy H có ghi âm, ghi hình có âm thanh vào ngày 14/7/2023 (không đánh số bút lục). Xét thấy nội dung trong đĩa DVD là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất vỏ màu xanh mà Hoàng Trung H mượn của anh Hoàng Văn S, bị công an thu giữ. Anh S không biết việc Trung H mượn xe đạp của anh dùng để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh S, anh S không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Bị cáo Hoàng Trung H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/5/2023.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trung H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 19/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 629/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; còn nguyên dấu niêm phong. 01 (một) chiếc sim (không xác định số sim) trên sim có 4 dãy số: 8984, 04800, 09023, 97189; 01 (một) chiếc sim (không xác định số sim) trên sim có 4 dãy số: 8401, 2011, 2412, 1771.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng (điện thoại thu giữ của Nguyễn Duy H); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím bấm (điện thoại thu giữ của Hoàng Trung H). Điện thoại đều đã qua sử dụng, đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) tiền vật chứng theo 01 (một) biên bản giao nhận tài sản số 47/2023/BBBG-CQCSĐT CATPCP ngày 16/6/2023 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố C và Kho bạc Nhà nước C (tiền vật chứng thu giữ của Nguyễn Duy H).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 153/BB-THA, ngày 22/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Duy H số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Duy H và Hoàng Trung H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, CCTHADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- các bị cáo;
- CQCSĐT, CQTHAHS CA thành phố C;
- Trại TG CA tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thu Đông

